



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ BÌNH MINH

Mã số thuế: **6300256878**

Địa chỉ: 2/75 Khu vực 5, P. Hiệp Thành, TP. Ngã Bảy, Tỉnh Hậu Giang.

Tel: 0293 3961 789

Fax: 0293 3868 555

Email: info@sunpet.com.vn

Web: www.sunpet.com.vn

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 05:2025/SUNPET

BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TCCS 05:2025/SUNPET

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ BÌNH MINH**

Địa chỉ : 2/75 Khu vực 5, P Ngã Bảy, Thành phố Cần Thơ.

Điện thoại : 0293 3961 789

Fax : 0293 3868 555

CÔNG BỐ

Tên tiêu chuẩn (số hiệu và tên tiêu chuẩn): **TCCS 05:2025/SUNPET**

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa (Tên SP, hàng hoá): **SP-JETLITE C10 - Nhiên liệu Hydrocarbon cao cấp (không chì)**

- Kiểu, loại, mã số: **C10** - Số UN: 1203 - HS code: 2710.12.99
- Nhãn hiệu hàng hóa, mã ký hiệu sản phẩm: **SP-JETLITE C10**
- Mục đích sử dụng: Nhiên liệu dùng cho UAV sử dụng động cơ piston, trong lĩnh vực quốc phòng, không áp dụng cho hàng không dân dụng hoặc thương mại (cả động cơ turbine hoặc động cơ piston)
- Đơn vị sản xuất: Công ty Cổ phần Dầu khí Bình Minh (SUNPET)

Công ty Cổ phần Dầu khí Bình Minh cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hoá theo đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên.

Hậu Giang, ngày 18 tháng 7 năm 2025

TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Thị Trà Hương



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ BÌNH MINH

Mã số thuế: **6300256878**

Địa chỉ: 2/75 Khu vực 5, P. Hiệp Thành, TP. Ngã Bảy, Tỉnh Hậu Giang.

Tel: 0293 3961 789

Fax: 0293 3868 555

Email: info@sunpet.com.vn

Web: www.sunpet.com.vn

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 05:2025/SUNPET

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 05:2025/SUNPET
NHIÊN LIỆU HYDROCARON CAO CẤP (KHÔNG CHÌ)
SP-JETLITE C10

1. Bảng chỉ tiêu chất lượng

Tên chỉ tiêu		Yêu cầu	Phương pháp thử
1. Thành phần hóa học			
- Phenylmethane (Toluene)	% khối lượng	20% - 30%	
- Xylol (Xylene)		15% - 25%	
- 2-methylbutan (isopentane)		5% - 10%	
- 2,2,4-Trimethylpentane (isooctane)		40% - 50%	
2. Màu sắc	+ 30	Không màu	ASTM D156-23
3. Tỷ trọng @15°C	g/cm ³	0.750 – 0.77	ASTM D4052
4. MON (Motor Octane Number)	MON	≥ 96	ASTM D2700
5. RON (Research Octane Number)	RON	≥ 104	ASTM D2699
6. AKI (RON + MON)/2		≥ 100	Tính toán
7. Hàm lượng oxy	% wt	KPH	ASTM D5622
8. Độ ổn định oxy hóa	phút	≥ 1.440	ASTM D525
9. Hàm lượng chì (Pb)	mg/l	KPH	ASTM D3237
10. RVP (Áp suất hơi bão hòa)	psi	4.2 ± 0.5	ASTM D5191
11. Chứng cất			
- IBP	°C	≥ 46 (114 °F)	ASTM D86
- 10%		≥ 52 (126 °F)	



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ BÌNH MINH

Mã số thuế: 6300256878

Địa chỉ: 2/75 Khu vực 5, P. Hiệp Thành, TP. Ngã Bảy, Tỉnh Hậu Giang.

Tel: 0293 3961 789

Fax: 0293 3868 555

Email: info@sunpet.com.vn

Web: www.sunpet.com.vn

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 05:2025/SUNPET

- 50%		≥ 93 (200 °F)	
- 90%		≤ 110 (230 °F)	
- FBP		≤ 115 (239 °F)	
12. H/C molar ratio	mol/mol	~1.75	Tính toán
13. O/C molar ratio	mol/mol	0	Tính toán
14. Tỷ lệ không khí/xăng (AFR)	m/m	~14,5	ASTM3588

2. Phương pháp thử

2.1. Lấy mẫu thử: Theo TCVN 6777 : 2007 (ASTM D 4057 – 06).

2.2. Phương pháp thử: Các phương pháp thử ứng với từng chỉ tiêu cho sản phẩm được qui định trong bảng 1

3. **Đóng rót, ghi nhãn, vận chuyển và bảo quản:** Theo TCVN 3891-84.

4. **Hiệu lực:** Tiêu chuẩn 05:2025/SUNPET có hiệu lực kể từ ngày ký.